

Trong thời gian bị cầm tù, Bác Sĩ Quát bị bệnh gan ruột nặng song Việt Cộng không cho chữa chữa, thuốc men do gia đình tiếp tế không đủ để chữa bệnh



Bác Sĩ Phan Huy Quát

Bác Sĩ Phan Huy Quát sinh năm 1908 tại Nghệ Tĩnh, tham chính nghiệp từ nhỏ, từng làm Tổng Trưởng Giáo Dục, Tổng Trưởng Quốc Phòng, làm chủ tịch cùng giới chức vụ Thủ Tướng Việt Nam Cộng Hòa, vào năm 1965. Ông cũng là Chủ tịch Liên Minh Á Châu Cộng Cộng, phân bố Việt Nam, và là chủ nhiệm tờ báo Dân Dân, Sài Gòn, 1972. Ngày 16 Tháng Tám 1975 Bác Sĩ Quát bị Cộng Sản bắt do nổi lên trên đường vượt biên; và chữa chữa bị bệnh năm sau ông bị tra tấn trong nhà tù Chí Hòa. Bài dưới đây do ký giả cựu Nguyễn Tú, bạn ông, và cũng là bạn tù (ngay khi đã sống bên cạnh Bác Sĩ Quát trong những ngày tháng và giờ phút cuối cùng tại khám Chí Hòa), kể lại "những mất mát nặng nề của ông."

Trong thời gian bị cầm tù, Bác Sĩ Quát bị bệnh gan ruột nặng song Việt Cộng không cho chữa chữa, thuốc men do gia đình tiếp tế không đủ để chữa bệnh. Ngay khi con trai út bị giam ở phòng bên, có thuốc cho bệnh, cũng không làm sao mang sang. Khi biết ông không thể nào qua khỏi, chúng tôi đem ông lên bệnh xá. Ông chết vào đó vào ngày hôm sau, 27 Tháng Tư 1979.

Tang gia đã được phép đem thi hài ra quán tại chùa Xá Lợi và phát tang ở đây vào ngày hôm sau, song phút chót, Hà Nội ra lệnh phải an táng ngay, vì ngày đó, 28 Tháng Tư 1979, Tổng Thủ Ký Liên Hiệp Quốc tại Sài Gòn; Việt Cộng sẽ đưa luôn quần thể - người bị bắt để cái chết bị bệnh của cựu Thủ Tướng Miền Nam - có thể nói tình trạng giam cầm của hàng trăm ngàn người khác. Cũng bởi thế, rất ít người nghe biết đến số đầy đủ tù nhân Phan Huy Quát cũng như cái chết trong tù của ông - bên cạnh các trường hợp tiếp theo của các trí thức văn nghệ sĩ khác - của nhà cầm quyền Hà Nội.

Chí Hòa, Sài Gòn - Mất ngày cuối Tháng Tư 1979

Hôm nay đến lượt bạn phòng 5-6-7-8-, gác 1, khu ED được đi tắm, giặt. Mọi người đều rửa rổ, rửa chậu, rửa quần áo, rửa bát. Cả ba ngày rửa rồi mới được ngồi trên thân thể hôi hám, ngứa ngáy và vò vùi quần áo đã tích trữ khá nhiều, ghét, thì trước cái hạnh phúc nhồi nhét được phép hàng hai lần mỗi tuần, ai mà không "vui vẻ, hả hê, phấn khởi" dù, trên lý thuyết, thời gian tắm được quy định 30 phút chứ bạn cán bộ ăn bột, chỉ còn vỏn vẹn 15 phút.

Cả bạn phòng đã lần lượt ra hành lang ngồi xếp hàng đợi cán bộ gác đến đi tắm. Lúc đó, vì bạn cũng cảm, tôi xin phép ngồi trong buồng. Tôi có mục đích riêng.

Kiểm tra xong số người ở lại mỗi buồng, cán bộ ra hiệu cho mọi người đứng dậy, tiến về phía cửa thang. Tiếng gõ cửa, tiếng dép khua trên cửa thang, tiếng nói lao xao của đoàn người xa dần rồi tiếng ồn. Tôi dần dần đã bắt đầu vùng lên tiếng sôi nổi ào ào, tiếng nói oang oang, tiếng cười khanh khách thoải mái xen tiếng chửi thề thân mật, tiếng nói chuyện, tiếng rú khoát trái của các bạn từ dưới làn nước mát như nước lũ chảy dần dề trên da. Hạnh phúc thật!

Buồng 5 chúng tôi đều dậy, sát vào cửa thang, nắm lấy dây dắt bàn và mặt cái ghế cho cán bộ gác. Chỉ tôi nắm sát hàng song sắt. Tôi đứng dậy, nhìn về phía cửa thang chỉ cách chúng ba thước rồi quay ngoắt, đổ mồ hôi xuống dưới hành lang. Không có bóng cán bộ. Căn phòng vỏn vẹn 58 người như rộng ra. Hai người của 60 người tù tích tụ tụ tụ suốt ngày và đêm trước giờ phóng dần dần đem lại một cảm giác thoáng khí hơn.

Căn phòng chỉ còn lại hai người không đi tắm là tôi và một người nam đang nắm hàng giữa, sát tường, trên diện tích vỏn vẹn có 60 phần trăm 2/3 của mặt chiếu chiếu hẹp. Đó là khoảng không gian đã được chia rẽ cho 60 tù nhân mà Việt Cộng đã chỉ cho cái danh từ mà miếu là "trại viên" Người đứng phòng này nắm, hai chân duỗi thẳng, hai cánh tay gập lại trên bàn, hai bàn chân chụm vào nhau, mặt nhợt nhạt, mặt bình thản. Ông bố nhũn nhũn mồ hôi tuôn, không thu được men. Nước da mặt đã chuyển sang màu tái tái càng nổi bật với màu trắng của chòm râu và mái tóc. Bềnh nhân nhút nhát, không của quỳ, thân hình như đã quên đóng khung trong không gian 60 phần trăm chiếu chiếu. Ông là Bác Sĩ Phan Huy Quát đã từng là Tổng trưởng nội vụ, chủ tịch và cao nhất trong hội đồng chính quyền của ông là chủ tịch Thủ Tướng Việt Nam Cộng Hòa vào Mùa Xuân 1965. Năm 1979 ông đã trên 70 tuổi.

Tôi đổ mồ hôi lạnh nhả xuống dưới hành lang, động tai nghe ngóng. Vỏn vẹn không một bóng người, không một tiếng động khi nghĩ nào trên tầng gác vỏn vẹn. Tôi bắt đầu đi chiếu của Bác Sĩ

Quát rí i ng i sát bên. Bnh nhân v n n m im, m t nh m, không m t ph n ng nào ch ng t ông c m giác th y có ng i bên c nh. H i th y u. B đ ng c a ông b n có cũ nh u nh ng không b xô l ch. Đôi ng qu n đ c kéo th ng t i c chân. Đôi tà áo đ c khép g n, ôm kín thân trên. Cánh tay áo trùm t i t n c tay. Ch ng ph i vì cu c s ng t m b trong tù r t nh u h n ch kh c nghi t c ng thêm lâm b nh n ng đã h n m t tu n - m t tr ng h p b t c ai cũng có th buông th , m c cho thân ph n n i trôi và có th kém đi nh u, ít c nh giác v cách ph c s c và t th - mà Bác Sĩ Quát thi u ch ng ch c. Và t cái ch ng ch c này nh toát lên m t cái gì có v ngh ch lý đ n đ v a đau đ n v a dững mnh gi a thân ph n con ng i và hoàn c nh.

Tôi kh lên ti ng: "Anh Quát! Anh Quát!"

Không m t ph n ng c a bnh nhân. Tôi l c nh cánh tay bnh nhân, h i cao gi ng: "Anh Quát! Anh Quát!" V n không m t ph n ng, tôi đ a ngón tay tr qua mũi bnh nhân. H i th quá y u. D i s n, ti ng s i n c b t đ u th a đ n. Th i gian t m gi t s p h t. Tôi không mu n m c đích khai bnh gi c a tôi b l là c ý i bu ng đ đích thân nói ít đ u cho là c n thi t v i Bác Sĩ Quát và c v i tôi n a.

Bu ng 5 chúng tôi v n đ c Vi t C ng coi là m t bu ng "ph n đ ng" nh t trong s b n bu ng c a l u 1, khu ED vì ch a m t c u Th t ng, 3 c u T ng tr ng, nh u sĩ quan c p tá, m t s ít dân s "đ u chai đá, khó c i t o, ph n t r t x u, m t đ y." M t bu ng "ng y n ng" nên đ c Vi t C ng t n tình "chi u c " trong sinh ho t hàng ngày. Ngoài ra, còn ph i k t i m t vài tên "ăng ten" t c ch đi m đ c cài trong bu ng. Tóm l i, chúng tôi đ u b theo dõi r t sát, r t ch t. Tôi ph i làm g p. Tôi l c m nh h n cánh tay bnh nhân, cao gi ng thêm: "Anh Quát! Anh Quát!"

Bnh nhân v n l ng im. Ph i làm th t g p. Tôi xoay nghiêng mình, t tay xu ng chi u, ghé mi ng sát tai Bác Sĩ Quát, c nói th t rnh r : "Anh Quát! Anh Quát! Nh n ra tôi không?" L n này đôi mi bnh nhân h i đ ng đ y r i d ng lên, hé m . Tôi thoáng th y lòng tr ng m t vàng khè. Ch ng c n ph i h c ngành y m i bi t bnh gan c a Bác Sĩ Quát coi m i n ng. Bnh nhân v n t t th u thào: "Anh Tú!" Tôi h i yên tâm. Mi ng l i sát tai Bác Sĩ Quát, tôi nói: "Anh m t l m ph i không?" Đ u bnh nhân h i g t g t. Không hi u lúc đó linh c m nào xui khi n, tôi c r t vào tai Bác Sĩ Quát, gi ng h i ngh n: "Anh có nh n gì v gia đình không?" Bnh nhân c g ng l c đ u, m t v n nh m. D i s n không còn ti ng s i n c n a. Có ti ng các bu ng tr ng đ c anh em t p h p đ đi m s l i tr c khi lên bu ng. Ch còn đ h n m t phút. May l m thì hai phút. Tôi đ n đ p bên tai Bác Sĩ Quát: "Ai đ t bày, l a b t anh? Ai ph n anh? Th ng Liên ph i không? Nói đi! Nói đi!" Đôi môi bnh nhân nh m p máy.

Nhiều bạn đang nằm, nhóm người nhìn về phía Phòng ng. Đang cúi trên, Phòng ng uở oai đứng dậy, bạn áo, ra khỏi phòng, đi về phía đầu cửa thang. Mất lát khá lâu, cán bộ gác tui, có Phòng ng theo sau. Anh chàng cán bộ, mất hai kinh kinh, từ bên ngoài song sát cửa cửa hai vng: "Đâu?" Bác Sĩ Châm nhích người qua một bên, chỉ vào Bác Sĩ Quát: "Đây, cán bộ!" Nhìn mất lát, cán bộ quay lưng, Phòng ng lưng lưng về phía mình. Nhưng anh em khác lại đi tới mình nằm. Căn phòng chìm trong im lặng hoàn toàn như thể hai hộp chết đi một phần quýt sinh tử của trái.

Chỉ 20 hay 30 phút sau, có tiếng lao xao ở đầu cửa thang. Hai bạn tù được làm bạn nh xá, đem một băng ca tui cùng với cán bộ gác và một cán bộ khác, chỉc là bạn nh xá. Căn phòng lại náo động. Mọi người đi xuống hay hoặc đứng lên phần chỉ cửa mình.

Phòng ng "đầu bạn c" đến hai anh mang băng ca đến chỉc Bác Sĩ Quát. Bạn nh nhân nh mê man, từ mình không người dậy được. Bạn anh em khác mạnh trong phòng xúm nhau nâng bạn nh nhân đứng trên băng ca. Trong lúc đó Bác Sĩ Châm với nhét vào một túi nh vài để cửa n thi t cho Bác Sĩ Quát: Kem và bàn chải đánh răng, vài để lót, thêm một để để, dưa, muối, chén... Băng ca được khiêng đi. Bạn nh nhân với nằm, một nh, không một phần ng. Dời sâu, một tiếng kêu lớn! "Lạy cửa!" Căn phòng trở lại cuộc sống đến đi cửa hàng ngày của một trại tù. Lúc đó khoảng 10 giờ rưỡi.

Trưa hôm sau, khi lạy cửa mở trở về, anh em thì thào nhau: "Bác Sĩ Quát chết rồi!" Cửa phòng nhao nhao: "Hỏi nào? Hỏi nào? Chết mau quá vậy?" Một anh đáp: "Nghe nói, hai trại hôm qua thì phải."

Chỉ mất lát cáo phó miêng của các bạn tù đi lạy cửa đã lan truyền khắp khu ED. Bạn cửa mở trại hôm đó ít người ào đến thăm ng. Có ai trong phòng thốt một câu: "Bạn nh với, suốt hai năm mất tu xin đi bạn nh xá, không cho. Đến giờ chết mới cho thì còn gì!" Một đi cửa vẫn ng, g, hàm súc cho một bạn tù đã nằm xuống. Một người ng, g, hàm xúc lên án chỉc bạn nh, ác nghiệt của Cửa ng S. Căn phòng g như lặng đi. Không bao lâu sau bạn cửa mở, cán bộ gác tui, bạn buồng trưởng ng thu đến để cửa của Bác Sĩ Quát. Trở về khi quay lưng, bạn còn nói với: "Nh làm bạn kê khai, nghe không!" Đến với tù nhân, đó là hai công nh chính thể cái chết của bạn t "trại viên" nào.

Lần này, là cái chết của một vị cựu thủ tướng.

Manh chiếu của Bác Sĩ Quát đã được gửi đi theo giấy tờ còn lại của ông xuống văn phòng khu. Chấm dứt của ông trở ra phần sân xi măng đã xuống đen thui gian, mồ hôi, đau khổ và uất ức dồn nén của hàng hàng lớp lớp thủ tù chính trị mà ông đã là một trong biết bao người không biết tên. Trí tưởng tượng của ta có một sức tung hoành sáng tác biết bao nhiêu chuyện về trải nghiệm và thân phận tù nhân dưới chế độ Cộng Sản, thì mình không gian xi măng đen kịt mịt mà hùng hồn nói lên còn hơn thế nữa. Nhưng ngày không tiếp, cái chết tức tưởi mang nhiều vì không rõ ràng của Bác Sĩ Quát còn là để tài bàn tán của nhiều người trong phòng được tóm gọn trong hai chữ "nghỉ hưu." Nhiều người cho rằng nếu được đi bệnh viện sớm hơn, hoặc nếu không, mà được phép biên thư về nhà để thân nhân kịp thời gửi thư thì có thể Bác Sĩ Quát đâu ra đến nông nỗi đó.

Năm 1979 vẫn còn nằm trong thời kỳ mà Việt Cộng gọi là "rất căng." Cuộc chiến tranh miền Nam Việt Nam, người xuôi xuống một quân số, thì về một dân tình và chính trị lại chiến tranh xuôi xuống chút nào. Nhiều người đã nổi lên phong trào chống đối vũ trang làm cho Việt Cộng vô cùng lo lắng trong việc củng cố phong trào để lôi cuốn đối phó. Ngay tại Sài Gòn, năm 1976, về Vinh Sơn xảy ra chuyện một năm sau "đội thực địa Mùa Xuân" của Việt Cộng đã làm chúng thất điên bát đảo và một nửa những người chống đối và lãnh đạo về Vinh Sơn cùng với một số chiến hữu đã bị Việt Cộng thực địa tay đàn áp và thanh toán, dẫm đạp và nhốt họ vào các trại và vẫn còn kéo dài mãi tới 1979 và sau nữa. Lại thêm cuộc chiến tranh ở Trung Cộng Mùa Xuân 1979 ở miền Bắc và cuộc chiến tranh ở Campuchia tới 1978. Do đó Việt Cộng càng siết chặt kiểm soát đối với tù chính trị. Tuy không có bằng chứng rõ ràng, nhiều người trong phòng có cảm giác "ăng ten," tức chế độ đi tìm viên, đã được tăng cường.

Cuộc sống tiếp tục trong buồng không khí càng ngày càng ngột ngạt. Việt Cộng "d" lý lẽ để đi xuống với tù nhân tàn nhẫn hơn, bắt nhân hơn. Bác Sĩ Quát đã lâm bệnh trong hoàn cảnh như thế. Con trai út của ông là Phan Huy Anh bị bắt cùng với ông ngày 16 Tháng Tám 1975 không được chung cùng buồng, mà bị giam ở buồng 6 sát bên. Hai cha con chỉ trông thấy nhau những lần đi tắm, tức hai lần một tuần. Khi tắm cũng không được liên hệ với nhau. Huy Anh dù có muốn giúp bố giặt quần áo hay một vài việc vặt cũng không bao giờ được phép. Còn nói chuyện với nhau thì tuy được tiếp xúc. Nếu bố bắt quàng hay có người tiếp xúc, hai cha con sẽ bị cúp việc thật về nhà với họ và kèm theo là bị cúp thăm nuôi. Ý là cha kia có thể bị kiểm soát đi bị giam. Việc thăm nuôi của gia đình cũng tách rời, riêng biệt: không bao giờ hai cha con được thăm nuôi, gặp gỡ thân nhân cùng một lúc, cùng một ngày. Hai cha con sống sát buồng nhau mà còn hơn hai kẻ. Hai kẻ còn có thể xin phép trao đổi với nhau chút quà, nói với nhau dăm ba câu. Bác Sĩ Quát và Huy Anh luôn luôn bị theo dõi và bị theo dõi. Khi được tin bố lâm bệnh, Huy Anh nhiều lần xin phép qua thăm và đem thuốc cũng không được. Chỉ tới phiên đi lãnh cơm, Huy Anh mới được bước ra khỏi buồng. Nhưng lúc đó tôi thoáng bắt gặp ánh mắt buồn bã của Huy Anh kín đáo nhìn qua song sắt tới chỗ bố đang nằm ốm. Tôi còn nhớ hai ngày trước khi Bác Sĩ Quát được đưa đi bệnh xá, cán bộ gác mới cho phép Huy Anh đem thuốc cho bố, sau không biết bao nhiêu lần năn nỉ. Huy Anh chỉ được phép đứng ngoài cửa nhìn vào. Thuốc thì do buồng trưởng nhận đưa cho Bác Sĩ Quát. Thuốc đắt quá mua, dù chỉ là thuốc thông thường trị bệnh gan. Lần "nhìn thăm" thật là một phép

công khai đó dài không quá hai phút. Và đó cũng là lần chót Huy Anh được chính thức nhìn b qua chi u dài gần 8 th c c a căn buồng d i đôi m t cú v c a cán b gác ng i phía đ u c u thang giám sát.

Hôm Bác Sĩ Quát được khê đi b nh xá, Huy Anh cũng không được phép ra kh i buồng dù ch đ nói ít câu thăm h i và nhìn b n m thoi thóp trên chi c bằng ca. Một ngày sau khi Bác Sĩ Quát ch t, Huy Anh được tr i cho phép v th tang b . Nhi u ng i trong chúng tôi hi v ng s có tin thêm v tang l và nh t là v cái ch t quá đ t ng t c a Bác Sĩ Quát khi Huy Anh tr l i tr i. Thói quen gi u di m, b ng bít đã tr thành m t th siêu vi trùng trong máu c a Vi t C ng, th nên khi Huy Anh tr v , chúng tôi ch ng bi t tin gì thêm ngoài v c tang l đã xong xuôi. Sau này có tin là Huy Anh s được th n u "th t tâm c i t o t t." Có nghĩa là không được ti t l b t c đ u gì liên quan đ n cái ch t, đ n tang l c a b , đ n b t c nh ng gì Huy Anh đã nhìn đ c, nghe đ c x h i Sài Gòn bên ngoài trong th i gian đ c v nh . Ph i th a nh n Vi t C ng r t "siêu" v th đo n d a n t, nh t là đ i v i nh ng ai đang b g ng tìm c a chúng si t ch t. Dù Bác Sĩ Quát đã ch t, không còn là m t m i lo chính tr đ i v i Vi t C ng, do v y không còn c n thi t gi Huy Anh làm con tin đ đe d a, đ y đ a tinh th n ông b n a, cũng ph i đ i đ n cu i năm 1979, Huy Anh m i đ c th .

Trong th p niên 1940, Bác Sĩ Phan Huy Quát đã đ c nhi u ng i Hà N i bi t ti ng là m t l ng y. B nh nhân c a ông, c Vi t l n Pháp, r t tín nhi m ông vì t cách đ ng đ n và l ng tâm ngh nghi p r t cao c a ông. Ngay c m t s ng i Pháp đã ch n ông làm bác sĩ gia đình c a h , m t tr ng h p r t hi m trong y gi i ng i Vi t th i y. M t đ tài nghiên c u y h c c a ông có liên quan đ n b nh đau m t c a Hoàng Đ B o Đ i th i đó đã đ c t ng gi i th ng đ c bi t c a Hoàng Đ . Cu c đ i chính tr c a ông ch th c s b t đ u sau khi c u Hoàng B o Đ i đã ký hi p c V nh H Long v i Cao y Bollaert c a Pháp ngày 8 Tháng Ba 1949. Trong chính ph đ u tiên c a qu c gia Vi t Nam do c u Hoàng B o Đ i lãnh đ o, Bác Sĩ Quát tham chính v i t cách T ng Tr ng B Qu c Gia Giáo D c. Sau đó ông đ c b nhi m vào ch c v T ng Tr ng Qu c Phòng. T gi a năm 1953 tr đi, tình hình cu c chi n v i Vi t Minh i mi n B c Vi t Nam ngày càng t i t . Th t tr n c a Pháp ngày 07 Tháng Năm 1954 Đ i n Biên Ph m màn cho H i Ngh Genève v Đông D ng v i h u qu là Vi t Nam b chia đôi i v tuy n 17 do Hi p Đ nh Genève đ c ký k t gi a Pháp và Vi t Minh ngày 20 Tháng B y 1954.

Pháp, Qu c Tr ng B o Đ i phong ông Ngô Đình Di m làm th t ng. Ngày 7 Tháng B y 54, ông Di m v n c. Đ c y toàn quy n lãnh đ o Vi t Nam, ông Di m thành l p n i các m i và kiêm nhi m luôn B Qu c Phòng.

Bác Sĩ Quát tr l i ngh cũ, m m t phòng m ch Dakao gần đ u c u Phan Thanh Gi n. Su t chín năm ông Di m c m quy n, Bác Sĩ Quát không tham chính: ông khó có th thu n v i T ng

Thủ tướng Diệm và gia đình làm việc quá quan liêu, hèn nhát và đoán của gia đình họ Ngô. Thêm nữa ông là một thành viên trong nhóm Caravelle đã công khai đưa ra bản tuyên bố chỉ trích chế độ và đòi chính quyền Diệm thực hiện tự do, dân chủ. Cuộc đảo chính ngày 01 Tháng Mười Một 1963 do một số tướng lĩnh Việt Nam Cộng Hòa lãnh đạo chấm dứt chế độ Ngô Đình Diệm theo liên cái chết bị thảm của vị tướng thủ nghĩa và hai em ông là Ngô Đình Nhu và Ngô Đình Cẩn. Đợi Tướng Dương Văn Minh và Thủ Tướng Nguyễn Ngọc Thơ cầm quyền mới được ba tháng thì bị Tướng Nguyễn Khánh, tướng vùng II chỉ huy thuốt, chấm dứt ngày 30 Tháng Giêng 64. Bác Sĩ Quát được mời làm Tướng Trưởng Ngoại Giao. Ông bị chế độ này tước đoạt Tháng Chín, 1964 rồi bị trả về phòng giam.

Cuộc đảo chính trước của ông đột ngột danh vọng khi, vào giữa Tháng Hai năm 1965, ông được Tướng Nguyễn Khánh triệu tập thành lập nên các mới. Giữa chế độ thủ tướng được khoanh ba tháng thì ông trao quyền lại cho Hội Đồng Quân Lực vì những mâu thuẫn khó bề giải quyết giữa ông và Quốc Trưởng Phan Khắc Sửu. Ông lui về, trở về phòng thí nghiệm y khoa của ông ở đường Hai Bà Trưng. Hoạt động chính trước của ông thu hẹp lại trong khuôn khổ của Liên Minh Á Châu Cộng Cộng mà ông là chủ tịch phân hội Việt Nam cho tới ngày Sài Gòn thất thủ 30 Tháng Tư 1975.

Những ngày kết liễu của Đệ Nhị Cộng Hòa chắc hẳn là ngày chấm dứt hoạt động của Bác Sĩ Phan Huy Quát. Nó đưa hoạt động sang một hướng khác, hoàn toàn xa lạ với con người vốn dĩ trong bao năm đã quen và chấp quen hoạt động chính trị theo lối "chính quy," trong "đường lối chính quy." Và con người thận trọng ông đã lao vào một trận đấu mà trước kia ông chưa từng một lần nào dám và nghiên cứu đưa hình thức tập, hoạt động bất thường do vậy cũng hoạt động bất ngờ: đưa hình thức trận đấu hoạt động bí mật, mà vì tính chất của riêng nó, đòi hỏi một cách suy nghĩ khác, một thông minh khác, một lo lắng khác, thậm chí đến cái can đảm trong hoạt động bí mật cũng phải là cái can đảm khác. Với cựu thủ tướng, thân, chưa được chuần bị càng cho hình thái hoạt động bí mật nó có những điều luật, những nguyên tắc đặc thù của riêng nó. Điều này cũng dễ hiểu: ông chưa từng thấy có nhu cầu đó. Hoạt động chính trị của ông trước không cần đòi hỏi ông có những nhu cầu đó. Vậy mà trước hoàn cảnh đột ngột của rồi bị đang diễn tiến trước mắt, ông đã chôn thân vào con đường mới này. Một quyết định dũng cảm của một con người ngày nay đã gần 70 tuổi, và chế độ không phải là một quyết định dễ dàng.

Sau ngày Sài Gòn thất thủ 30 Tháng Tư 1975, Bác Sĩ Phan Huy Quát không đáp "lời mời" ra trình diện của Việt Cộng được phép bị trên đài phát thanh, truyền hình và báo chí của chúng cho tới cả "ngụy quân, ngụy quyền". Liên sau khi cộng quân ào ạt tuôn vào Saigon thì hai hôm sau Bắc và Nam ngày 30 Tháng Tư 1975, Bác Sĩ Quát đã đi tới thủ đô mới của Hiên Viên và bắt đầu cuộc đời "du mục" trong Saigon, quyết không đi cho Việt Cộng bắt. Cặp đôi ba ngày các con ông thay phiên nhau đến ông đi thay đổi chỗ trú ngụ. Sau gần ba tháng trốn tránh nhốt, ông có điều kiện mới mới. Các con ông khuyên ông trốn "trốn" hơn một năm. Ông nhún nhún, và

nhà trưởng ng n trong m t h m khu t qu n Phú Nhu n.

Nh ng ai đã s ng ở Saigon sau ngày 30 Tháng T 1975 ch c khó quên cái không khí ào ào, nh n nh o, h n t p bao trùm kh p n i, kh p ch n c a cái thành ph h n ba tri u ng i này h u nh ngày nào cũng h i h tuôn ra đ y ngh t đ ng ph . V m ng r b ngoài vì chi n tranh đã ch m đ t không che đ y n i nhi u n i lo âu âm m bên trong: K chi n th ng s đ nh đ o t s ph n c a Saigon nh th nào? Thái đ nào t t nh t đ đ i phó v i k chi n th ng đang huênh hoang, ng o m n? Tùy hoàn c nh và c ng v riêng c a m i cá nhân, ng i thì ch n i âm th n s ng n, ng i thì m c, mu n ra sao thì ra, c s ng "t nhiên cái đ". Nh ng đ i đã s thì tính chuy n tr n kh i Vi t Nam b ng đ ng bi n sau khi M đã vĩnh vi n ph i tay. M t s khác thì tính chuy n ti p t c tranh đ u ch ng C ng. Đã manh nha nh ng s thăm dò, móc n i nhau, tìm ngõ ngách trong hai lãnh v c chính y u: th nh t v t biên, th nh ch ng C ng.

Hai lãnh v c này t ng là hoàn toàn riêng bi t, trái i, th ng xo n vào nhau khá ch t, b i i nhi u khi tìm đ ng v t bi n i đ n đ n m i ch ng C ng, tìm đ ng ch ng C ng i đ n t i m i v t biên. B t c ai ch n đ n thân vào m t trong hai lãnh v c này đ u b l i cu n vào cái vòng lu n qu n l ng nguyên bi hài k ch đó. Bác Sĩ Quát không ng s r i vào chính c nh hu ng y. Trong thâm tâm, ông không mu n b ch y: ông v n n ng tình quê h ng. Nh ng gia đình ông 14 ng i, m c nhiên là m t áp l c tinh th n, th m l ng đ y, nh ng đáng k , bu c ông không th không nghĩ đ n s an toàn cho v , con, dâu, r và các cháu n i ngo i, nghĩa là ph i nghĩ đ n chuy n v t biên. Ngoài tình quê h ng ông cũng n ng tình gia đình không kém.

Th c ra, kho ng m t tu n tr c ngày 30 Tháng T 1975 l ch s , chính ph Trung Hoa Dân Qu c đã ra l nh cho ông Đ i s c a mình ở Saigon nhân danh chính ph m i Bác Sĩ Quát qua Đ ài B c trú ng n u nh phía M ch a lo li u cho bác sĩ. Lúc đó Bác Sĩ Quát ch a quy t tâm ra đi nên ch c m n và nói s liên l c sau. V phía M , khi hay tin Bác Sĩ Quát còn ở Saigon, ngày 28 Tháng T 1975 đã liên l c v i ông, h a đ a hai ông bà qua M . Bác Sĩ Quát tr i không th nh n s giúp đ quý hóa y n u t t c gia đình ông g m 14 ng i không đ c cùng đi. Phía M ng n ng i, nh ng r i cũng thu n ý mu n c a Bác Sĩ Quát và cho ông m t đ m h n. Đi m h n này sau b l . Thêm n a ngày 29 Tháng T 1975, tình hình căng th ng t t đ , chính ph D ng Văn Minh ra t i h u th bu c M ph i tri t thoái toàn b nhân viên D.A.O. t c b ph n tùy viên Qu c Phòng c a M trong th i h n 24 ti ng đ ng h . Liên l c g i a phía M và Bác Sĩ Quát b t c ngh n. Chuy n tr c thăng cu i cùng ch ng i Vi t t n n không có Bác Sĩ Quát và gia đình.

Nh đã nói, ông n ng tình gia đình, không mu n gia đình b kh trong vòng tìm k p c a C ng S n và mu n gia đình s ng m t n i an toàn. Đ ng th i ông cũng không mu n làm "k b ch y" vì ông cũng r t n ng tình quê h ng, đ t n c. Ông mu n, n u đi thì c nhà cùng đi. N u i i

thì cả nhà cùng đi. Nhưng sau hai lần đi tiếp di tản gia đình, Bác Sĩ Quát ý thức rõ hai mặt tình song hành kia, tình gia đình và tình quê hương, đất nước, khó mà dung hòa với nhau và chỉ có thể chọn một. Và ông đã chọn.

Ông bằng lòng cho con trai út Phan Huy Anh đi thăm dò đường đi. Do mặt người bạn cũ của Huy Anh gọi là thiều, Bác Sĩ Quát thu xếp mặt người tên Nguyễn Ngọc Liên. Liên tiếp xong là mặt thành viên quan trọng của mặt tiếp xúc chính của Công nhân nhân viên bắt liên lạc với Bác Sĩ Quát, mặt ông gia nhập tiếp xúc và nên tiếp xúc có thể giúp gia đình ông vượt biên. Bác Sĩ Quát đồng ý và đồng nghĩa hai của Liên. Còn với đồng nghĩa gia nhập tiếp xúc, ông nói sẽ có quy định như sau khi gặp người đi đi đến có thể quy định của tiếp xúc. Đôi bên đồng ý thu xếp. Gia đình Bác Sĩ Quát gồm bà Quát, các con, cháu hơn mười người đồng ý đến đi tiếp xúc xong Công Nhân Thủ, nên đó hai ngày. Hôm sau lên xe đi tiếp, đến đường bộ chọn đi, đến và khám Công Nhân Thủ. Công nhân biệt là đã bắt mặt của. Mặt tuấn sau bắt giữ và tiếp giam Chí Hòa, Saigon. Bà Quát, tuy tuổi đã cao và mặt bệnh đau tim, vẫn bắt biệt giam, đi u kiện sinh hoạt rất khó khăn. Do con, cháu bà năn nỉ mãi, Việt Công cho phép mặt cháu ngoại gái của bà mới 12 tuổi qua biệt giam để chăm sóc bà. Đồng ý mấy tháng, vì tình trạng sức khỏe ngày càng xấu đi, bà Quát đồng ý đưa ra phòng tiếp tiếp với các con cháu. Đồng ý hơn một năm, có lẽ vì xét thấy gia đình bà Quát đi đa số là giữ gìn và khai thác cũng không thêm đồng ý gì, Việt Công bèn thả họ. Riêng người con rể còn bắt giữ nên, đưa đi tiếp của tiếp o Hàm Tân, gần mười năm sau mới đồng ý thả.

Về phần Bác Sĩ Quát và con trai út của ông là Huy Anh thì đồng ý tên Liên đưa đi tiếp m trú tại mặt căn nhà kín đáo ở Chợ Lớn. Hai ngày sau, theo kế hoạch, tên Liên đưa Bác Sĩ Quát và Huy Anh ra khỏi Saigon. Khi xe ô-tô tiếp mặt tiếp m hơn và tiếp thu tiếp nh Biên Hòa thì đã có mặt xe ô-tô khác đưa bên đường, nên cả phải sẵn theo mặt tiếp u đã quy định. Xe của Bác Sĩ Quát và Huy Anh đồng ý. Mặt toán người đi tiếp, vây quanh xe, rút súng hăm dọa. Bác Sĩ Quát biết mình bắt. Ông và Huy Anh đồng ý giữ và Bộ Tiếp nh Công Sát, đồng ý Võ Tánh, Saigon. Hôm đó là ngày 16 Tháng Tám 1975, khi đưa cuộc tiếp thách chốt trong tiếp và cựu Thủ tướng. Mặt cuộc tiếp thách không giữ tiếp bắt của mặt tiếp thách nào ông đã đồng ý đưa tiếp của kia. Mặt cuộc tiếp thách mà chỉ đích của Việt Công nh m hơn nh c con người chỉ chọn mặt sau khi và cựu Thủ tướng đã và tiếp của năng tiếp tiếp và tiếp tiếp ném tiếp vào cuộc đưa tranh tiếp cùng của ông, nên này mặt tiếp là mặt tiếp tiếp quân thù tiếp không biết bao nhiêu căng tiếp, gay go và tiếp tiếp. Cuộc đưa tranh riêng lẽ mà ông của tiếp có mặt ý tiếp và không bao giữ tiếp có ngày tiếp tiếp hành trong tiếp tiếp, đã tiếp tiếp vào tiếp a ngày 27 Tháng Tiếp 1979, đúng ba hôm tiếp tiếp Kị tiếp m Saigon tiếp tiếp.

Cựu Thủ Tướng Phan Huy Quát đã vĩnh viễn nằm xuống sau ba năm, tám tháng đưa tranh không tiếp tiếp bắt trong gần tiếp tiếp Việt Công.

Gần một tháng trước tôi mua một chiếc giường phòng 1, gác 1, khu BC. Ba phòng 2, 3, 4 bị hỏng. Chỉ riêng phòng 1 có "khách hàng". Bác Sĩ Quát và tôi gặp nhau ở đó. Trong một ngày Tết, khi luật sư đi ngủ, tôi ngồi ở đầu giường đi thăm bệnh ở các phòng khác, gác khác trong cùng một khu. Bác Sĩ Quát và tôi không ra khỏi gác 1. Chúng tôi thò tay đi bắt dế hành lang trong vòm vòm, Bác Sĩ Quát bắt một con đi theo tiếng chích chòe ngoài cửa tôi lúc đó chân bắt tê liệt. Một ngày Tết què là một dịp hiếm có để có thể nói với nhau nhiều chuyện, khi sự bất đồng ý hay soi mói quá đáng. "Ăn ten" cũng phải ăn Tết chứ! Bác Sĩ Quát đã tóm lược cho tôi nghe cuộc "phiêu lưu" của ông và gia đình. Tôi có hỏi ông về thời gian ông giữ tại Bộ Tổng Cảnh sát, đồng nghiệp Võ Tấn. Ông kể:

Tôi hỏi Bác Sĩ Quát: "Anh có tin là chúng chuyển nấp vì t có a anh t i Nguy n H u Th không? - Tôi ng m. Ông đáp. Nh ng không sao. Tôi m n c đ tên Nguy n H u Th đ ng m b o chúng r ng tôi không bi t t i Hà N i trong khi t t c chúng ta đ u r ã là Nguy n H u Th và M t tr n Gi i phóng Mi n Nam ch là công c c a Hà N i và Hà N i th a bi t đi u đó h n ai h t."

11 / 15

12 / 15

Tôi thông thạo tiếng Anh, trong suốt cuộc đời tôi tham chính, thành tựu của Bác Sĩ Phan Huy Quát có ý nghĩa lớn lao nhất, có ích cho quốc gia dân tộc, do đó quan trọng vào bậc nhất vì trực tiếp liên quan sâu sắc nhất đến tiến độ phát triển quốc gia, là ông đã giành được chức quy định cho ngành giáo dục Việt Nam, khi ông được Chủ tịch Quốc hội Trần Đức Lương phong ông làm Tổng Trưởng Bộ Giáo Dục trong chính phủ đầu tiên của Quốc gia Việt Nam mới được Pháp thừa nhận và được lập. Do lòng trí kiên nhẫn, thái độ khéo léo,默默无声 ông không thiếu sự quy tập trong thời gian thử thách khó khăn, nhiều khi đến độ căng thẳng nhưng với phái đoàn Pháp mà một số thành viên lại là thầy học cũ của ông. Ông đã thuyết phục được phía Pháp trao trả Việt Nam trở lại quy định của ngành giáo dục. Ông đã đặt nền móng vững chắc cho việc dùng Việt ngữ là ngôn ngữ chính trong mọi giáo trình,默默无声 nguyên tắc cách giáo dục toàn diện từ tiểu học, qua trung học, lên đại học và trên đại học mang tính chất hoàn toàn quốc gia mà dù có căn bản và nguyên tắc đó không một ai, sau ông, có thể thay đổi được. Pháp ngữ đã lui xuống thời học như một sinh ngữ nào khác được giảng dạy trong mọi cấp học trình. Thành quả tranh đấu gay go trong thời gian ngắn nhất rồi của ông với Phái đoàn Pháp và công cuộc tiến hành các cách giáo dục của ông đã được báo chí thời đó xôn xao và nhiều danh mục cách viết xôn xao đáng là "Kế hoạch giáo dục Phan Huy Quát." Tên tuổi ông đã ghi nên lịch sử và tiếp tục lại của bất kỳ bao thế hệ nam, nữ, thanh, thiếu niên trong lãnh vực giáo dục nó là chìa khóa của tiến bộ văn minh và phát triển văn hóa cho đất nước, cho dân tộc.

Thi thày Bác Sĩ Phan Huy Quát, chủ tịch Hội đồng Việt Nam Cộng Hòa năm đó, cô đơn, lẻ loi ở giữa một bụi tre trúc hàng rào, nơi này. Cùng với tôi và đôi mẹ, thi thày ông là tính vật trang trí đẹp nhất của căn phòng lính gác quỳ nhai. Chung quanh không một bóng người. Cái tích mỡ chày của căn phòng như muốn thét lên mà bỏ người.

Tang gia được chính quyền Việt Cộng hứa cho phép quản thi hài Bác Sĩ Quát tại chùa Xá Lợi. Đến phút chót Việt Cộng bội hứa như chúng vốn có thói quen đó đã trở thành quán tính. Chúng buộc tang gia phải chôn cất ngay ngày hôm sau tức là ngày 28 Tháng 10 1979. Tìm hiểu ra mới biết ngày 28 là ngày ông Thủ tướng ký Liên Hiệp Quốc tại Saigon: cho đem thi hài Bác Sĩ Quát về quản tại Chùa Xá Lợi có thể gây ra hiểu lầm phiến phẫn, rồi ren không được. Quái thật! Một chết luôn luôn tỏ vẻ ngạc nhiên tiếng huênh hoang ta đây "Anh hùng nhất mĩ" và "ra ngõ là gặp anh hùng" lại sợ đến thế!

Số tôi đưa bé sơ sinh sơ đi nên phải bỏ nó vào tù với mẹ nó cho chết!

Số tôi cái xác chết sơ đi, nên phải chôn ngay xác chết "thôn giao cách cộng" với Thủ tướng ký Liên Hiệp Quốc thì rầy rà to. Đám tang bội hứa thức rồi cũng chu toàn như số tôi tình giúp đỡ của thân bằng, quyến thuộc.

Sau tang là đến số, còn sót lại là nghi vấn về cái chết của cựu Thủ tướng. Hội sơ bệnh lý do Việt cộng chính thức đưa ra là "nhồi máu cơ tim, tai biến mạch máu não cùng viêm gan siêu vi trùng".

Hội sơ vốn nguyên vốn là một nghi vấn.

Nếu tôi biết hát, tôi sẽ cất giọng ca ngợi a đời nghe từ khúc:

**"Anh nể m đây,
Bên bè anh cũng nể m đây..."
Gửi là một chút để m lòng ngẫm đã khu.**

Nguy n Tú

Ký gĩ Nguy n Tú, nguyên đ c phái viên chi n tr ng Nh t báo Chính Lu n t i Vi t Nam tr c 1975, cũng nh c a nh u báo ngo i qu c, đã b giam h n m i năm trong lao tù C ng S n. Ông v t biên t i Hong Kong năm 1990 và sau đó t i Hoa K . Hi n ông c ng t i vùng Hoa Th nh Đ n.